

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Huy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Toàn- CB Bộ Tư pháp nghỉ hưu.
2. bà Đặng Thị Kim Thoa- Giáo viên nghỉ hưu.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Anh Quang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Cầu Giấy, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 243/2022/HSST ngày 28/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 252/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2022/HSST- QĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng D, sinh ngày 12/7/1997; ĐKKHKT và nơi ở: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông: Nguyễn Quốc T- sinh năm: 1972; Con bà: Trần Thị T- sinh năm 1978; Bị cáo có vợ đã ly hôn và 01 con sinh năm 2018.

Danh chỉ bản số 211 lập ngày 14 tháng 5 năm 2022 tại Công an quận Cầu Giấy.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú ngày 06/5/2022. Quyết định tạm giữ ngày 06/5/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo:

Luật sư: Đỗ Văn H- Văn phòng Luật sư C- Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Cháu Trần Vũ Thảo N, sinh ngày 28/02/2008.

Trú tại: Tiểu khu A, thị trấn M, huyện C, tỉnh Sơn La.

Nơi ở hiện tại: Ký túc xá T, M, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp cho cháu N: Chị Vũ Thị P, sinh năm 1983 (mẹ đẻ của bị hại).

Trú tại: Tiểu khu A, thị trấn M, huyện C, tỉnh Sơn La.

(Chị P và cháu N vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1972;

Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Hà Nam.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Từ tháng 3/2022, thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Trọng D có quen biết với cháu Trần Vũ Thảo N. Sau đó D và cháu N nảy sinh tình cảm và hẹn gặp nhau ở ký túc xá của N để đi chơi vào ngày 28/4/2022. Khoảng 19h00 ngày 28/4/2022, D điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu trắng, BKS: 90B2 – 690.52 đến đón N tại công Ký túc xá T (Địa chỉ: M, quận N, thành phố Hà Nội). Sau đó, cả hai cùng nhau đi xem phim tại rạp chiếu phim Quốc gia rồi đi dạo ở Hồ Tây. Đến khoảng 22h30' cùng ngày, D và cháu N về đến phố Trần Duy Hưng thì D bảo cháu N tìm nhà nghỉ gần đó và cháu N đồng ý. Cả hai vào nhà nghỉ Ruby ở số 33 ngõ 123 Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội gặp anh Trần Tiến N là lễ tân nhà nghỉ. Tại đây, D dùng giấy phép lái xe của mình đưa cho anh T đăng ký thuê phòng 203. Khi lên phòng, cháu N vào nhà vệ sinh rửa mặt trước, D đi tắm sau.

Sau khi tắm xong, D và cháu N nằm trên giường ôm hôn nhau, D dùng tay phải luồn vào trong áo sờ nắn ngực của cháu N và dùng tay cởi áo ngực của cháu N ra. Tiếp đó cháu N tự cởi áo ngoài, quần dài và quần lót của mình còn D tự cởi quần áo của D. D và cháu N tiếp tục ôm hôn nhau. D ra tủ lấy 01 bao cao su có sẵn trong phòng của nhà nghỉ, tự xé vô bao và tự đeo bao cao su vào dương vật của D. Cháu N nằm ngửa, chủ động dạng hai chân ra, D nằm sấp và dùng tay đưa dương vật vào trong âm đạo của N và quan hệ tình dục. Trong quá trình quan hệ tình dục, D và N đổi tư thế sang tư thế D nằm ngửa, N ngồi lên người D rồi cả hai tiếp tục quan hệ tình dục với nhau được 5' thì cả hai lại đổi tư thế, D nằm sấp và dùng tay đưa dương vật vào trong âm đạo của cháu N và quan hệ tình dục thêm khoảng 5' thì dừng lại. Do mệt nên D không xuất tinh được.

Sau khi quan hệ xong, D rút bao cao su đã sử dụng vào bồn cầu xả nước rồi cả hai lên giường nằm ôm nhau ngủ. Khoảng 08h30 ngày 29/4/2022, D xuống trả phòng và chở cháu N đi về ký túc xá rồi đi xe về Hà Nam. Từ đó, cả hai không gặp lại nhau. Ngày 05/5/2022, chị Vũ Thị P là mẹ cháu N đến Công an quận Nam Từ Liêm trình

báo. Ngày 06/05/2022, D đến Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã bàn giao hồ sơ và Nguyễn Trọng D cho Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy để giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Trọng D: 01 áo phong cộc tay màu đen có chữ “SAIGONCIU” trước ngực; 01 quần sịp nam màu xanh đậm có chữ “Calvin Klein”; 01 bằng lái xe loại A1 mang tên Nguyễn Trọng D; 01 điện thoại RED màu đen;

Thu giữ của chị Trần Thị Hồng N1 là bác của cháu N giao nộp: 01 đĩa DVD chứa 01 file âm thanh ghi âm cuộc nói chuyện.m4a dung lượng 15,68MB giữa gia đình cháu N và Nguyễn Trọng D.

Thu giữ của cháu Trần Vũ Thảo N: 01 áo khoác bò màu đen dài tay, 01 áo ba lỗ màu đen, trước ngực có chữ SPURS; 01 quần vải kẻ sọc đen trắng dài; 01 áo lót ngực màu đen không có ren loại khoá cài; 01 quần lót nữ màu hồng.

Kết quả khám sơ bộ pháp y tình dục:

1. Đối với cháu Trần Vũ Thảo N:

Khám bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, Glasgow 15 điểm, tâm lý ổn định. Da niêm mạc bình thường. Toàn thân không có vết sưng nề, bầm tím, không rách da chảy máu.

- Hai vú phát triển bình thường. Bụng mềm không có điểm đau khu trú.
- Bộ phận sinh dục ngoài phát triển bình thường, lông mu ít màu đen, kích thước trung bình 1,5-2cm, không có vết sưng nề bầm tím.
- Màng trinh có vết rách cũ vị trí 3h, 6h, 9h, không có vết rách mới, không có vết sưng nề bầm tím. Lỗ màng trinh giãn.
- Các thành âm đạo, cổ tử cung bình thường.
- Các nếp nhăn hậu môn, lỗ hậu môn bình thường.
- Các bộ phận khác chưa thấy bất thường.
- Test phát hiện dấu vết tinh dịch tại dịch âm đạo và quần lót: Âm tính.
- Siêu âm tử cung phần phụ: Không có thai trong buồng tử cung.
- Test HCG: Âm tính.

2. Đối với Nguyễn Trọng D:

Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt, Glasgow 15 điểm, tâm lý ổn định, không có dấu hiệu thần kinh khu trú.

- Toàn da niêm mạc hồng, không có dấu vết sưng nề, bầm tím, không có dấu vết rách da chảy máu.
- Bộ phận sinh dục ngoài bình thường, không có dấu vết rách da bầm tím, không có dấu vết rách da chảy máu.
- Đầu dương vật và lỗ miệng sáo bình thường, không viêm nhiễm lở loét, không chảy dịch mủ.

- Hai tinh hoàn bình thường đúng vị trí giải phẫu, không có vết sưng nề bầm tím, không rách da chảy máu.

- Lỗ hậu môn và các nếp nhăn hậu môn bình thường

- Tiến hành thu giữ mẫu máu; nước tiểu, móng tay, lau rửa móng tay, niêm mạc miệng, lau rửa bộ phận sinh dục.

Kết luận giám định pháp y tình dục số 607 ngày 06/5/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

1. Kết luận giám định đối với cháu Vũ Trần Thảo N:

Toàn thân không có vết sưng nề bầm tím, không rách da, không chảy máu. Không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích.

- Màng trinh có vết rách cũ vị trí 3 giờ, 6 giờ và 9 giờ, lỗ màng trinh giãn, không có vết rách mới, không sưng nề, không bầm tím.

- Xét nghiệm phát hiện dấu vết tinh dịch –PSA Card tại dịch âm đạo và dấu vết trên quần lót: Âm tính (-).

- Xét nghiệm nhuộm soi mẫu bệnh phẩm lấy từ dịch âm đạo: Không có hình ảnh dạng tinh trùng trên tiêu bản.

- Tại thời điểm giám định siêu âm tử cung phần phụ: Không có thai trong buồng tử cung. Thử test HCG: Âm tính (-). Xét nghiệm định lượng BHCG: <0.10U/L cho thấy hiện tại cháu Trần Vũ Thảo N không có thai.

2. Kết luận giám định đối với Nguyễn Trọng D:

- Toàn thân không có vết sưng nề bầm tím, không rách da, không chảy máu. Không có điểm tỷ lệ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại, trong ứng dụng Messenger giữa tài khoản facebook “Nguyễn D” và “Thảo N” có các đoạn chatvoice cuộc nói chuyện giữa Nguyễn Trọng D và cháu N. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 tệp DVD ghi âm do chị Trần Thị Hồng N1 là bác của cháu N giao nộp và các đoạn chat voice lưu trong điện thoại của D. Tại bản Kết luận giám định số 3912 ngày 27/9/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Nội dung hội thoại trong các tệp ghi âm mẫu giám định đã được chuyển thành văn bản. Qua đó xác định việc D và N có nói chuyện và hẹn gặp nhau rồi đi nhà nghỉ như nội dung vụ án đã nêu.

Tại biên bản kiểm tra camera của nhà nghỉ Ruby: Vào lúc 22 giờ 05 phút 20 giây ngày 28/04/2022 anh Trần Tiến T đang ngồi trực ở quầy lễ tân thì có 01 đôi nam nữ đi xe máy vào trong nhà nghỉ. Đến 22 giờ 06 phút 18 giây cùng ngày, đôi nam nữ trên đi ra quầy lễ tân của nhà nghỉ, nam thanh niên mặc áo phông cộc tay màu đen in chữ vàng và đeo khẩu trang màu trắng, người phụ nữ đi cùng cắt tóc ngang vai mặc áo phông đen và đeo khẩu trang màu đen. Anh T đưa cho nam thanh niên 01 giỏ đồ gồm các loại điều khiển và chìa khoá phòng 203 của nhà nghỉ còn nam thanh niên đưa cho anh T 01 bằng lái xe máy mang tên Nguyễn Trọng D, sinh năm: 1997, HKTT: T, huyện T, tỉnh Hà

Nam để đăng ký thuê phòng. Đến 22 giờ 07 phút 22 giây cùng ngày, nam thanh niên cầm giỏ đồ cùng người phụ nữ đi lên phòng 203 của nhà nghỉ.

Đến 08 giờ 30 phút ngày 29/04/2022, đôi nam nữ nêu trên xuống trả phòng và lấy xe máy đi về. D và cháu N xác nhận người trong hình ảnh đó là D và cháu N.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng D khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên. Đây là lần đầu tiên D và N gặp nhau và đồng ý quan hệ tình dục với nhau. Qua nói chuyện D biết N sinh năm 2008.

Lời khai của Nguyễn Trọng D phù hợp với lời khai của người bị hại cháu Trần Vũ Thảo N người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Về dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, hai bên gia đình bị can Nguyễn Trọng D và đã tự nguyện bồi thường 180.000.000 đồng cho cháu N.

Ngày 05/7/2022, cháu N có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Trọng D và không có yêu cầu bồi thường dân sự gì khác.

Đối với số quần áo thu giữ của Nguyễn Trọng D và Trần Vũ Thảo N, cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra xác định dấu vết lông, tóc, sợi, tinh dịch, máu liên quan đến hành vi phạm tội nhưng không phát hiện được dấu vết do sự việc xảy ra đã lâu, đồ vật quần áo đã bị xáo trộn.

Đối với chiếc xe máy Honda Airblade BKS 90B2-690.52 D sử dụng để chở cháu N vào nhà nghỉ Ruby thực hiện hành vi giao cấu, D khai chiếc xe trên D mượn của anh Nguyễn Văn K (SN 1998, HKTT: T, huyện T, tỉnh Hà Nam). Quá xác điều tra định đăng ký xe mang tên Nguyễn Trọng C (SN 1996, HKTT: Đ, T, huyện T, tỉnh Hà Nam). Anh K khai chiếc xe trên anh mua và sử dụng từ năm 2018, khi mua có nhờ anh trai ruột là anh Nguyễn Trọng C đứng tên đăng ký. Ngày 28/4/2022, D hỏi mượn anh K chiếc xe trên để đi chơi với bạn. Việc D sử dụng xe chở cháu N vào nhà nghỉ thực hiện hành vi phạm tội anh K không biết.

Do vậy, cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe máy trên. Đối với nhà nghỉ Ruby, quá trình điều tra xác định có đăng ký kinh doanh hợp pháp. Anh Nguyễn Đức H là chủ nhà nghỉ không biết việc D thuê phòng để thực hiện hành vi phạm tội nhưng không thực hiện việc khai báo lưu trú theo quy định. Do vậy, Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không khai báo lưu trú theo điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 226/CT-VKSCG ngày 21 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận Cầu Giấy đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Trọng D về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 145 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 145 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38, 47, 54 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo mức án từ 07 đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: không

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo phong cộc tay màu đen có chữ “SAIGONCIU” trước ngực; 01 quần sịp nam màu xanh đậm có chữ “Calvin Klein”; 01 áo khoác bò màu đen dài tay, 01 áo ba lỗ màu đen, trước ngực có chữ SPURS; 01 quần vải kẻ sọc đen trắng dài; 01 áo lót ngực màu đen không có ren loại khoá cài; 01 quần lót nữ màu hồng;

Trả lại cho bị cáo: 01 bằng lái xe loại A1 mang tên Nguyễn Trọng D; 01 điện thoại RED màu đen;

- Bài bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Thừa nhận tội danh và điều khoản mà VKS đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn chính xác.

Đề nghị Hội đồng xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; Có ông nội là người có công với Cách mạng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo tự nhận thấy hành vi của mình là sai trái; Hậu quả xảy ra không lớn; Bị cáo đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và gia đình, bị hại đã có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo đã ra đầu thú.

Từ đó xác định bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, bằng thời hạn tạm giam bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

Căn cứ vào những chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/4/2022, tại nhà nghỉ Ruby số 33 ngõ 123 Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Nguyễn Trọng D đã có hành vi giao cấu với cháu Vũ Thảo N, sinh ngày 28/02/2008 là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản xét hỏi, bản kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Trọng D phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 145 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về nhân phẩm, danh dự của trẻ em từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của người bị hại. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình vi phạm pháp luật hình sự. Do đó, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình thức phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo tự nhận thấy hành vi của mình là sai trái, đã ra đầu thú; Bị cáo đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và gia đình, bị hại đã có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là những tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách Nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự của bị cáo, thấy không cần thiết phải giam giữ bị cáo thêm nữa. Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đúng bằng thời hạn tạm giam bị cáo. Trả lại tự do cho bị cáo ngay sau khi kết thúc phiên tòa

[3] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phong cộc tay màu đen có chữ “SAIGONCIU” trước ngực; 01 quần sịp nam màu xanh đậm có chữ “Calvin Klein”; 01 áo khoác bò màu đen dài tay, 01 áo ba lỗ màu đen, trước ngực có chữ SPURS; 01 quần vải kẻ sọc đen trắng dài; 01 áo lót ngực màu đen không có ren loại khoá cài; 01 quần lót nữ màu hồng;

Trả lại cho bị cáo 01 bằng lái xe loại A1 mang tên Nguyễn Trọng D; 01 điện thoại RED màu đen;

Đối với 01 tệp DVD ghi âm điện thoại giữa bị cáo D và chị Trần Thị Hồng N là bác của cháu N, do chị N giao nộp là chứng cứ cần lưu giữ lại trong hồ sơ vụ án.

[4] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Quá trình điều tra người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu bồi thường 180.000.000 đồng. Ông Nguyễn Quốc T là bố của bị cáo đã thay mặt bị cáo bồi thường cho bị hại xong, đến nay người bị hại và đại diện hợp pháp cho người bị hại không còn yêu cầu bồi thường về dân sự. Ông T tự nguyện không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết về yêu cầu bị cáo có trách nhiệm hoàn trả số tiền ông đã bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp bảo vệ quyền lợi cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 38, 47, 54 Bộ Luật hình sự; các Điều 106, 136, 328, 331, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng D phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng D 07 (bảy) tháng 09 (chín) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 /05 /2022.

Xác nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Trả lại tự do cho bị cáo ngay sau khi phiên tòa kết thúc nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phong cộc tay màu đen có chữ “SAIGONCIU” trước ngực; 01 quần sịp nam màu xanh đậm có chữ “Calvin Klein”; 01 áo khoác bò màu đen dài tay, 01 áo ba lỗ màu đen, trước ngực có chữ SPURS; 01 quần vải kẻ sọc đen trắng dài; 01 áo lót ngực màu đen không có ren loại khoá cài; 01 quần lót nữ màu hồng;

Trả lại cho bị cáo 01 (một) bằng lái xe loại A1 mang tên Nguyễn Trọng D (bằng lái xe được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án); 01 điện thoại RED màu đen;

(Các vật chứng được mô tả chi tiết và hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2022 giữa Công an quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội).

5. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Trọng D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Công an quận Cầu Giấy;
- Thi hành án quận Cầu Giấy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Huy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

